

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HS-PT
Ngày 20-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1. Bà Đoàn Thị Hương Giang

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Bà Bùi Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/HSPT ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trần Thanh S do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:201/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Trần Thanh S, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn M (chết) và bà Trần Thị L; có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại: có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 19 giờ 45 phút ngày 08/9/2017, ông Lê Văn L tổ chức nhậu cùng bạn tại nhà thuộc ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì có số điện thoại 0988.330006 gọi điện thoại của Lê Văn L và thách thức đòi đánh Lê Văn L. Lọc nghi vấn số điện thoại này là của ông Lâm Văn H (tên gọi khác là L) nên nhờ Huỳnh Văn T (tên gọi khác là Đ) chở Lê Văn L đến nhà tìm Lâm Văn H để nói chuyện nhưng không có Lâm Văn H ở nhà nên Lê Văn L và Huỳnh Văn T đi về.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Huỳnh Văn T tiếp tục điều khiển xe gắn máy màu xanh biển số 54Y4-1012 chở Lê Văn L cầm theo một cây tầm vông

dài khoảng 147 cm đến nhà Lâm Văn H, nhưng không có Lâm Văn H ở nhà. Lúc này, bị cáo Trần Thanh S đang nhậu cùng với Lê Ngọc G và Vũ Hồng S tại nhà của Trần Thanh S, sát nhà Lâm Văn H. Trần Thanh S tức giận việc Lê Văn L ba lần tìm Lâm Văn H (chú của Trần Thanh S) và thấy Lê Văn L có cầm trên tay một cây tầm vông nên xuống nhà bếp lấy một cây đèn pin đội lên đầu (do trời mưa và cúp điện), rồi lấy một con dao dài khoảng 25 cm cầm trên tay đi ra cổng nói chuyện với Lê Văn L. Lúc này, Lê Văn L chửi Trần Thanh S nên Sang cầm dao chém một nhát trúng lưng trái Lê Văn L. Lê Văn L quay lại cầm cây tầm vông đánh Sang thì bị Trần Thanh S giật được cây tầm vông đánh một cái từ trên xuống, hướng từ trái sang phải trúng vào cẳng chân phải của Lê Văn L gây thương tích. Trần Thanh S dùng cây tầm vông đuổi đánh Huỳnh Văn T gây thương tích nhẹ. Sau đó, mọi người can ngăn và đưa Lê Văn L đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện Củ Chi rồi chuyển đến bệnh viện 115 để điều trị vết thương.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 885/TgT.17 ngày 30/10/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Lê Văn L như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30%..

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Thanh S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng.

Ngày 18/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 05/QĐ-VKS-P7 đã đề nghị không cho bị cáo Trần Thanh S hưởng án treo và buộc bị cáo chịu 4.265.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi xem xét các tình tiết phạm tội của bị cáo trong vụ án, đánh giá bản án sơ thẩm về mức hình phạt, về phần dân sự trong vụ án đã đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng không cho bị cáo hưởng án treo và buộc bị cáo nộp 4.265.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vì mâu thuẫn trong cuộc sống giữa bị cáo và bị hại, bị cáo đã có hành vi dùng dao, cây tầm vông gây thương tích cho bị hại tỷ lệ thương tích là 30% nên Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo là đúng người đúng tội.

Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, các điều kiện về nhân thân cũng như điều kiện về nơi cư trú của bị cáo, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị đối với bản án sơ thẩm, Quyết định kháng nghị nằm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét nội dung kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Về phần hình phạt: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện nộp số tiền để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thuộc các trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc trường hợp gia đình có công cách mạng nên Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định; hiện nay bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định nên không thuộc trường hợp “không cho hưởng án treo” theo quy định theo Điều 3 Nghị Quyết 02/ 2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018. Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về yêu cầu này.

Về phần án phí dân sự sơ thẩm: Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 138.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 52.700.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại trước ngày xét xử sơ thẩm; như vậy số tiền bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại là 85.300.000 đồng. Trong trường hợp này, bị cáo chỉ chịu án phí dân sự đối với số tiền 85.300.000 đồng là 4.265.000 đồng. Do đó, việc Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 6.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm là không đúng. Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần này là có căn cứ nên chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Thanh S 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thanh S phải chịu 4.265.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Củ Chi; (2)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam